

Số: 465 /TT-Tr-DHYD- ĐT

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 5 năm 2024

TÒ TRÌNH

Về việc cho phép mở ngành đào tạo ngành Kỹ thuật hình ảnh y học trình độ đại học mã số 7720602

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, định chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐTTĐHYD ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc mở các ngành đào tạo;

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên đã thực hiện xây dựng Đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học, mã ngành 7720602, thuộc lĩnh vực sức khỏe.

1. Tóm tắt quy trình mở ngành

Đề án mở ngành trình độ đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học được xây dựng theo các bước cơ bản sau:

Bước 1: Xây dựng, đề xuất, thẩm định và phê duyệt chủ trương mở ngành

Dựa trên việc phân tích nhu cầu xã hội về nguồn nhân lực của ngành Kỹ thuật hình ảnh y học, xu hướng phát triển kinh tế xã hội của vùng và nguồn nhân lực, các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên, Hội đồng Trường, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên phê duyệt chủ trương mở ngành Kỹ thuật hình ảnh y học tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐTTĐHYD ngày 15/5/2023 và được Giám đốc Đại học Thái Nguyên phê duyệt tại Văn bản số 2046/TB-ĐHTN ngày 10/5/2024.

Bước 2: Xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo (CTĐT)

Trình tự xây dựng CTĐT và đề án mở ngành được thực hiện theo Kế hoạch số 21/KH-ĐHYD ngày 09/01/2024 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên đã chủ trì, tổ chức, xây dựng CTĐT bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dựa trên khảo sát và phân tích nhu cầu xã hội; tham khảo 03 CTĐT của của Trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương, Trường Đại học Y Dược Đà Nẵng và Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế; ý kiến của các bên liên quan và biên bản, phiếu đánh giá của Hội đồng thẩm định CTĐT. Trên cơ sở đó Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường xem xét thông qua và trình Hiệu trưởng ban hành CTĐT.

Bước 3: Xây dựng và thẩm định Đề án mở ngành

Song song với việc tổ chức xây dựng, thẩm định CTĐT, Hội đồng xây dựng Đề án mở ngành đào tạo Kỹ thuật hình ảnh y học trình độ đại học, mã ngành 7720602 đã xác định các điều kiện bảo đảm chất lượng và xây dựng dự thảo đề án mở ngành.

Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường đã tổ chức thẩm định Đề án mở ngành đào tạo tại Biên bản ngày 05/4/2024 và kết luận Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên có đủ điều kiện mở ngành Kỹ thuật hình ảnh y học trình độ đại học.

Bước 4: Hoàn thiện hồ sơ mở ngành

Ban xây dựng đề án chỉnh sửa Đề án mở ngành Kỹ thuật hình ảnh y học trình độ đại học theo kết luận của Hội đồng khoa học và đào tạo.

Bước 5: Trình Hồ sơ mở ngành đến Bộ Giáo dục và Đào tạo

Hiệu trưởng căn cứ quy định hiện hành thực hiện các thủ tục tiếp theo và gửi hồ sơ mở ngành đào tạo đến Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Các điều kiện bảo đảm chất lượng

2.1. Về đội ngũ giảng viên

Sau 55 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên ngày nay đã thực sự trở thành một trong những cơ sở đào tạo lớn, có uy tín trong đào tạo nguồn nhân lực y tế cho cả nước. Về cơ cấu tổ chức, Nhà trường có 48 bộ môn trực thuộc 7 khoa, bao gồm Khoa Khoa học cơ bản (7 bộ môn), Khoa Y học cơ sở (8 bộ môn), Khoa Điều dưỡng (7 bộ môn), Khoa Y tế công cộng (5 bộ môn), Khoa Dược (5 bộ môn), Khoa Răng hàm mặt (04 bộ môn), Khoa Các chuyên khoa (12 Bộ môn); 04 bộ môn trực thuộc Trường, gồm Bộ môn Nội, Bộ môn Ngoại, Bộ môn Phụ sản, Bộ môn Nhi và 8 Phòng chức năng. Ngoài ra, Nhà trường còn có Bệnh viện Trường và 07 Trung tâm (Trung tâm chẩn đoán trước sinh và hỗ trợ sinh sản, Trung tâm Hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu, Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu thực địa, Trung tâm Xét nghiệm và ứng dụng Kỹ thuật cao, Trung tâm Y học gia đình, Trung tâm Giáo dục Y học, Trung tâm tư vấn và hỗ trợ học sinh, sinh viên).

Về đội ngũ giảng viên và cán bộ cơ hữu:

Trường có đầy đủ điều kiện chung để mở ngành đào tạo theo Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu không trùng với giảng viên cơ hữu của các ngành khác: Tiến sĩ Nguyễn Trường Giang, chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh - đơn vị: Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Khoa Các chuyên khoa; 04 tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp để chủ trì CTĐT.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ chất lượng cao, đủ năng lực và trình độ chuyên môn giảng dạy các học phần thuộc ngành Kỹ thuật hình ảnh y học. Khoa Các chuyên khoa, Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh và các Khoa/Bộ môn tham gia giảng dạy CTĐT có 68 giảng viên, trong đó có 06 Phó giáo sư, 29 tiến sĩ, 03 Chuyên khoa II, 29 thạc sĩ, 01 Đại học. Các giảng viên đều được đào tạo bậc sau đại học chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học, Y học cổ truyền, sức khỏe tâm thần, ngôn ngữ trị liệu, y tế công cộng... từ các trường danh tiếng như: Đại học Y Hà Nội, Học viện Quân Y, Đại học Y - Dược, Đại học Huế và từ các quốc gia như Australia, Thái Lan, Philipins, Hàn Quốc, Đài Loan...

2.2. Các điều kiện cơ sở vật chất

*** Hệ thống phòng học, giảng đường**

Trường Đại học Y- Dược, Đại học Thái Nguyên có hệ thống giảng đường, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phòng nghiên cứu khá hiện đại, đáp ứng được yêu cầu học tập và tự nghiên cứu cho học viên cao học. Các đơn vị thành viên của Đại học Thái Nguyên đều được trang bị nhiều phương tiện hỗ trợ dạy học và nghiên cứu khoa học như phòng máy tính đa năng, hệ thống đường truyền kết nối internet đến từng phòng học và phòng thí nghiệm - thực hành. Phòng thí nghiệm và thực hành được trang bị thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu (máy vi tính, máy chiếu projector, các thiết bị phục vụ thực tế chuyên môn). Ngoài ra, Trường Đại học Y- Dược, Đại học Thái Nguyên đã và đang đầu tư xây dựng hệ thống các phòng học đa năng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

*** Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành**

Các phòng thực hành, phòng nghiên cứu phục vụ đào tạo ngành Kỹ thuật hình ảnh y học bao gồm:

- Các phòng máy tính đa năng.
- Phòng thực hành skillab.
- Phòng thực hành Khoa Khoa học cơ bản.
- Phòng thực hành Khoa Y học cơ sở.
- Phòng thực hành Khoa Y tế công cộng
- Phòng thực hành thiết kế vi mạch FPGA.
- Các cơ sở thực hành: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, Bệnh viện A Thái Nguyên, Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên, Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên, các Trạm Y tế xã thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Ngoài ra, Trường cũng hợp tác với các Bệnh viện đa khoa các tỉnh Trung du, Miền núi phía Bắc để cho sinh viên đi thực tập tốt nghiệp về lĩnh vực Kỹ thuật hình ảnh y học.

Cơ sở vật chất hiện có của nhà trường về cơ bản đáp ứng được nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ ngành Kỹ thuật hình ảnh y học.

*** Thư viện và học liệu**

Hiện nay, Thư viện Trường Đại học Y- Dược, Đại học Thái Nguyên có khoảng 120 chỗ ngồi, khoảng 7170 đầu sách chuyên ngành và 72933 cuốn sách, 75 máy tính cá nhân cho SV truy cập, 100 đầu sách phục vụ cho chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật hình ảnh y học. Phần mềm quản lý thư viện: CDS-IS.

*** Hệ thống cơ sở vật chất khác:**

Nhà trường có các công trình xây dựng phục vụ giải trí thể thao, văn hóa và các công trình y tế, dịch vụ để phục vụ cán bộ, giảng viên và sinh viên.

Website của Nhà trường được cập nhật thường xuyên, công bố công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, công khai thu chi tài chính.

Khu ký túc xá cho sinh viên của Nhà trường bao gồm 4 nhà 5 tầng, với quy mô 180 phòng đảm bảo điều kiện nội trú cho sinh viên và lưu học sinh quốc tế.

Đại học Thái Nguyên đã có 1 trung tâm Học liệu và Công nghệ Thông tin (TTHL&CNTT) có nối mạng Internet phục vụ cho học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên toàn đại học. Đây là trung tâm thông tin lớn nhất của Đại học Thái Nguyên nhằm phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học cho

các tỉnh trung du, miền núi phía Bắc Việt Nam. Trung tâm Học liệu và Công nghệ Thông tin được xây dựng khang trang, tiện nghi, hiện đại với tổng diện tích sử dụng hơn 10.000 m². TTHL&CNTT có hệ thống nhiều phòng học, thảo luận nhóm, khu vực học tập yên tĩnh, phòng nghe nhìn đa phương tiện theo tiêu chuẩn quốc tế, phòng dành cho các giảng viên ĐHTN và học viên sau đại học, hội trường lớn trên 300 chỗ ngồi trang bị phương tiện nghe nhìn hiện đại và hệ thống cầu truyền hình trực tuyến, 400 máy tính nối mạng tốc độ, và một hệ thống trang thiết bị hỗ trợ nghiệp vụ như: máy photocopy và máy in kết nối mạng, máy chiếu, camera, được bố trí lắp đặt hợp lý. Ngoài ra, TTHL&CNTT còn có hệ thống sân vườn với diện tích trên 2000 m² khiến Trung tâm không chỉ là nơi học tập, nghiên cứu có hiệu quả mà còn là môi trường thư giãn, nghỉ ngơi lý tưởng sau những giờ nghiên cứu, học tập căng thẳng...

3. Cam kết thực hiện

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên đã tuyên bố tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục và xác định mục tiêu giáo dục và đã được trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Hiệp hội các trường đại học cao đẳng Việt Nam công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Quyết định số 140/QĐ-KĐCLGD ngày 14/6/2023 và được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật hình ảnh y học, mã ngành 7720602 được xây dựng đáp ứng tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi cũng triết lý giáo dục chung của Trường.

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên cam kết triển khai và thực hiện đầy đủ các nội dung trong đề án, bảo đảm chất lượng đào tạo theo các quy định hiện hành, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực y tế các tỉnh Trung du Miền núi phía Bắc và cả nước.

4. Hồ sơ đính kèm

1. Đề án mở ngành Kỹ thuật hình ảnh y học trình độ đại học mã số 7720602 và các minh chứng kèm theo.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật hình ảnh y học y học.

3. Đường dẫn công khai Đề án và các Minh chứng kèm theo Đề án trên Trang thông tin điện tử của Trường.

Kính trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét và quyết định cho phép Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học, mã ngành 7720602.

Trân trọng./.

Nơi nhận

- Như k/g;
- Bộ Y tế, ĐHTN (đề b/c);
- Ban Giám hiệu, HDT;
- Lưu VT, ĐT



PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

**DANH MỤC MINH CHỨNG KÈM THEO TỜ TRÌNH MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Kèm theo Công văn số 465/DHYD-DT ngày 13 tháng 5 năm 2024)

| TT | TÊN MINH CHỨNG | ĐƯỜNG DẪN (LINK) |
|----|--|---|
| 1. | MC.01_Dề án mở ngành Kỹ thuật hình ảnh y học trình độ đại học. | https://drive.google.com/drive/folders/123tU0YbMWUBN4EXhyCkB0nacpAKdiKM9?usp=sharing |
| 2. | MC.02_Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật hình ảnh y học trình độ đại học. | https://drive.google.com/drive/folders/123tU0YbMWUBN4EXhyCkB0nacpAKdiKM9?usp=sharing |

Các minh chứng kèm theo

Xây dựng Chương trình đào tạo

| | | |
|-----|--|---|
| 3. | MC.03_Quyết định giao nhiệm vụ cho cá nhân và đơn vị phụ trách ngành. | https://drive.google.com/drive/folders/123tU0YbMWUBN4EXhyCkB0nacpAKdiKM9?usp=sharing |
| 4. | MC.04_Nghị quyết của Hội đồng trường Trường Đại học Y - Dược, Nghị quyết của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Đại học Thái Nguyên phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo. | |
| 5. | MC.05_Quyết định thành lập Ban xây dựng Đề án mở ngành đào tạo; Quyết định thành lập Tổ xây dựng Chương trình đào tạo. | |
| 6. | MC.06_Biên bản họp Hội đồng KHĐT của Khoa Các chuyên khoa đối chiếu, so sánh CTĐT trong và ngoài nước. | |
| 7. | MC.07_Biên bản tổng hợp và kết luận về ý kiến góp ý của các bên liên quan về Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo. | |
| 8. | MC.08_Phiếu lấy ý kiến của các bên liên quan đối với dự thảo Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo. | |
| 9. | MC.09_Phiếu điều tra, khảo sát: nhu cầu nhân lực | |
| 10. | MC.10_Báo cáo tổng hợp phân tích kết quả điều tra, khảo sát | |
| 11. | MC.11_Biên bản họp Hội đồng Khoa học đào tạo Trường về bản mô tả Chương trình đào tạo | |
| 12. | MC.12_Các chương trình đào tạo tham khảo | |



| TT | TÊN MINH CHỨNG | ĐƯỜNG DẪN (LINK) |
|-----|--|---------------------|
| 13. | MC.13_Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo: Quyết định, Biên bản, nhận xét phản biện và các phiếu đánh giá. | |
| 14. | MC.14_Quyết định Ban hành Bản mô tả Chương trình đào tạo. | |
| 15. | MC.15_Đề cương chi tiết học phần thuộc Chương trình đào tạo được nghiệm thu | |

Các minh chứng khác

| | | |
|-----|---|---|
| 16. | MC.16_Danh sách Giảng viên, Cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành (Phụ lục 3_Mục 1, 2, 3 kèm theo Quyết định 2351/QĐ-DHTN). | https://drive.google.com/drive/folders/123tU0YbMWUBN4EXhyCkB0nacpAKdiKM9?usp=sharing |
| 17. | MC.17_Bản sao các Quyết định tuyển dụng/Hợp đồng lao động; Văn bằng cao nhất và Giấy công nhận văn bằng; Lý lịch khoa học của Giảng viên tham gia đào tạo (trong thời gian 06 tháng). | |
| 18. | MC.18_Văn bằng cao nhất, quyết định bổ nhiệm Giáo sư, Phó Giáo sư; Bài báo, báo cáo khoa học (bìa, mục lục, nội dung) của Giảng viên cơ hữu đứng tên mở ngành. | |
| 19. | MC.19_Đề tài Nghiên cứu khoa học các cấp (Quyết định giao đề tài, Quyết định và Biên bản nghiệm thu đề tài) có liên quan đến ngành đăng ký mở mã. | |
| 20. | MC.20_Bảng thống kê Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, thực tập (Phụ lục 3 _Mục 6,7,8 kèm theo Quyết định 2351/QĐ-DHTN). | |
| 21. | MC.21_Hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành. | |
| 22. | MC.22_Chứng nhận công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục năm 2023. | |
| 23. | MC.23_Văn bản hợp tác và triển khai hoạt động với các trường ĐH trên thế giới trong hoạt động ĐT và KHCN | |
| 24. | MC.24_Quy chế, quy định tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học của Trường | |